

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh
với các huyện ủy, thành ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát
và thi hành kỷ luật của Đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên
thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố thuộc tỉnh**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng và Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 192-QĐ/TW, ngày 18/5/2019 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an nhân dân Việt Nam;
- Căn cứ Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 22/5/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới;
- Căn cứ Quyết định số 17-QĐ/TW, ngày 22/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an Trung ương với tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Xét đề nghị của Đảng ủy Công an tỉnh, các huyện ủy, thành ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các huyện ủy, thành ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố thuộc tỉnh.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; các tổ chức đảng, đảng viên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế phối hợp, nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề mới phát sinh, Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các huyện ủy, thành ủy tập hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi kịp thời.

3. Giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (báo cáo),
- Vụ 5 - Ủy ban Kiểm tra Trung ương (báo cáo),
- Đảng ủy Công an Trung ương (báo cáo),
- UBKT Đảng ủy Công an Trung ương,
- UBKT Tỉnh ủy Lâm Đồng,
- Đảng ủy Công an tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu VPTU, XD3.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ

Trần Đức Quận

QUY CHẾ

**phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các huyện ủy, thành ủy
trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đối
với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an các huyện, thành phố**
(Kèm theo Quyết định số 497-QĐ/TU, ngày 14/12 /2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, phương pháp phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các huyện ủy, thành ủy (*gọi tắt là hai bên*) trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của các huyện ủy, thành ủy, của Đảng ủy Công an tỉnh về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an các huyện, thành phố (*gọi tắt là công an huyện, thành phố*) trong diện Đảng ủy Công an tỉnh và các huyện ủy, thành ủy quản lý.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ Điều lệ Đảng; các nguyên tắc tổ chức, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; Quy định của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an nhân dân Việt Nam; bảo đảm vai trò lãnh đạo thống nhất của cấp ủy đảng các cấp.
2. Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an tỉnh và các huyện ủy, thành ủy; bảo đảm sự thống nhất, cùng tạo điều kiện thuận lợi để hai bên phát huy trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ.
3. Khi có yêu cầu phối hợp hai bên trao đổi bằng văn bản. Các văn bản, tài liệu, thông tin trao đổi phải được quản lý theo đúng quy định về chế độ bảo mật của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Ban hành và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phối hợp kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố trong việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an Lâm Đồng.
2. Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an tỉnh và ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố (*diện Đảng ủy Công an tỉnh và huyện ủy, thành ủy quản lý*) trong thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an Lâm Đồng.

3. Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an tỉnh và ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy phối hợp, xác định bên chủ trì tiếp nhận, xem xét, kiểm tra, giám sát, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố (*diện Đảng ủy Công an tỉnh và huyện ủy, thành ủy quản lý*) theo trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi bên (*quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy định này*).

4. Trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố trong thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an Lâm Đồng.

5. Thống nhất nội dung báo cáo, kết luận, kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố trong thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an Lâm Đồng.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra hai bên phối hợp xem xét lại kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên khi phát hiện cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố chưa đúng, đồng bộ hoặc chưa tương xứng với nội dung, tính chất, mức độ, tác hại vi phạm theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, quy định của Bộ Công an.

7. Chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; củng cố, kiện toàn ủy ban kiểm tra; công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đối với cán bộ cấp ủy và cán bộ kiểm tra thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố.

8. Chỉ đạo định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này.

Điều 4. Trách nhiệm của Đảng ủy Công an tỉnh

1. Có văn bản trao đổi với các huyện ủy, thành ủy về nội dung, đối tượng, thời gian phối hợp kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố sau khi đảng bộ huyện, thành phố hoàn thành tổ chức đại hội nhiệm kỳ (*đối với chương trình, kế hoạch toàn khóa*) và hằng năm, trước ngày 25/10 (*đối với chương trình, kế hoạch hằng năm*) để cùng thống nhất xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm của cấp ủy theo Khoản 1, Điều 3 Quy chế này.

2. Chủ trì, phối hợp với các huyện ủy, thành ủy xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố trong diện Đảng ủy Công an tỉnh và các huyện ủy, thành ủy quản lý trong thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an Lâm Đồng. Chủ trì, phối hợp chỉ đạo kiểm tra dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố trong diện Đảng ủy Công an tỉnh và huyện ủy, thành ủy quản lý trong trường hợp vi phạm có yếu tố nước ngoài; vi phạm trong thực hiện quy định về công tác nghiệp vụ và xây dựng lực lượng Công an nhân dân; vi phạm có liên quan đến công an nhiều địa phương.

3. Trong quá trình chủ trì, phối hợp với các huyện ủy, thành ủy kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên các đơn vị thuộc đảng bộ huyện, thành phố có dấu hiệu vi phạm hoặc có khiếu nại, tố cáo trong chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước (*ngoài nội dung được nêu tại Khoản 2, Điều 4 Quy chế này*) thì thông báo bằng văn bản và hồ sơ tài liệu liên quan để các huyện ủy, thành ủy chỉ đạo xem xét và chủ trì, phối hợp giải quyết theo thẩm quyền.

4. Sau khi có kết quả kiểm tra, giám sát về các nội dung do Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì nêu tại Khoản 2, Điều 4 Quy chế này, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố vi phạm thì chỉ đạo xem xét, xử lý về hành chính theo quy định; đồng thời gửi văn bản và hồ sơ, tài liệu liên quan về huyện, thành ủy để xử lý kỷ luật về đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo quy định và theo dõi, giám sát việc thực hiện các nội dung, kiến nghị trong thông báo kết luận kiểm tra, kết luận giải quyết tố cáo và kết quả giám sát.

5. Phối hợp với các huyện ủy, thành ủy kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố khi huyện, thành ủy đề nghị; chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an tỉnh phối hợp ủy ban kiểm tra huyện, thành ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

6. Tham gia ý kiến khi có đề nghị của các huyện, thành ủy về những vấn đề liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố có vi phạm trước khi huyện, thành ủy xem xét, quyết định kỷ luật về đảng theo quy định.

7. Phối hợp với các huyện, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; kiện toàn ủy ban kiểm tra; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ cấp ủy, ủy ban kiểm tra thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố.

Điều 5. Trách nhiệm của các huyện ủy, thành ủy

1. Chủ động phối hợp với Đảng ủy Công an tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố trong chấp hành các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an Lâm Đồng theo Khoản 1, Điều 3 Quy chế này. Trước khi các huyện, thành ủy ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khóa; hằng năm (*nếu có đối tượng kiểm tra, giám sát là tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố*) có trao đổi với Đảng ủy Công an tỉnh trước ngày 20/11 để thống nhất trong xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp kiểm tra, giám sát của hai bên.

2. Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo kiểm tra, giám sát chuyên đề, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố trong việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên; nhiệm vụ cấp ủy viên; vi phạm phẩm chất đạo đức, lối sống. Sau khi có kết quả giám sát, kết luận kiểm tra, kết luận giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố vi phạm thì xem

xét, xử lý kỷ luật đảng theo quy định. Đồng thời gửi văn bản, hồ sơ tài liệu để Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo xem xét, xử lý về hành chính theo quy định.

3. Chủ trì hoặc chỉ đạo xem xét, xử lý kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm khi nhận được thông báo kết luận kiểm tra, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo và kết quả giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố do Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì thực hiện (*theo Khoản 2, Điều 4 Quy chế này*) và phối hợp theo dõi, giám sát việc thực hiện.

4. Khi xem xét, quyết định kỷ luật đối với ban thường vụ, đảng ủy công an huyện, thành phố, các đồng chí là trưởng, phó công an huyện, thành phố; huyện, thành ủy có văn bản trao đổi với Đảng ủy Công an tỉnh để thống nhất xem xét xử lý kỷ luật đảng theo thẩm quyền.

5. Chủ động trao đổi với Đảng ủy Công an tỉnh những thông tin tài liệu liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố có đơn, thư tố cáo, có dấu hiệu vi phạm trong chấp hành các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an Lâm Đồng để Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì hoặc phối hợp với các huyện ủy, thành ủy xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

6. Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Công an tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định, hướng dẫn của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng và chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy, ủy ban kiểm tra thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố.

7. Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo kiện toàn ủy ban kiểm tra đảng ủy công an huyện, thành phố theo nhiệm kỳ đại hội Đảng và theo hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

8. Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Công an tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nâng cao nhận thức và trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

Điều 6. Phương pháp phối hợp

1. Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, bên đề nghị chủ động gửi văn bản hoặc bằng biện pháp phù hợp cho bên được đề nghị cử cán bộ tham gia thực hiện. Khi cần lấy ý kiến tham gia bằng văn bản, bên đề nghị gửi văn bản cho bên được đề nghị để chuẩn bị ý kiến tham gia. Trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ ngày bên đề nghị có văn bản thì bên được đề nghị phải trả lời bằng văn bản cho bên đề nghị. Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh cần phải thẩm định mà quá thời hạn quy định thì phải thông báo cho bên đề nghị biết. Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến trả lời thì coi như nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề được trao đổi.

2. Những nội dung phối hợp cần thống nhất trước khi quyết định, hai bên trao đổi, cung cấp bằng văn bản những thông tin, tài liệu đã được thẩm tra, xác minh kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thành phố trong thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của

Đảng về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an Lâm Đồng.

3. Những nội dung quan trọng cần có sự thảo luận, thống nhất thì bên nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai bên trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi bên.

Trường hợp có vướng mắc hoặc chưa thống nhất thì bên nêu vấn đề tập hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*) để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Đảng ủy Công an tỉnh và các huyện ủy, thành ủy trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai Quy chế này đến các tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu giúp việc và đơn vị chức năng có liên quan để thực hiện.

2. Đảng ủy Công an tỉnh phân công một đồng chí trong Ban Thường vụ, lãnh đạo Công an tỉnh; các huyện ủy, thành ủy phân công một đồng chí trong Thường trực huyện ủy, thành ủy trực tiếp chỉ đạo, theo dõi đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an tỉnh phối hợp với ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy tham mưu với Đảng ủy Công an tỉnh và các huyện ủy, thành ủy phối hợp chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung trong Quy chế này. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn việc thực hiện Quy chế giữa hai bên.

Điều 8. Chế độ họp và báo cáo

1. Hằng năm, trước ngày 10/12 các huyện ủy, thành ủy gửi báo cáo kết quả phối hợp thực hiện Quy chế này về Đảng ủy Công an tỉnh để tập hợp báo cáo Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định.

2. Định kỳ 2,5 năm (*giữa nhiệm kỳ*) và 5 năm (*theo nhiệm kỳ đại hội*) hoặc khi cần thiết, Đảng ủy Công an tỉnh và các huyện ủy, thành ủy tổ chức hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp; bàn thống nhất biện pháp thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy tham mưu với Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các huyện ủy, thành ủy chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm họp, thành phần cuộc họp và tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kết quả thực hiện Quy chế này theo quy định.